



**Bảng 1: Chỉ tiêu**

VN30F1M (Giá đóng cửa – 09/07/2025)	1,533
Khối lượng hợp đồng	245,924
VN30 (Giá đóng cửa – 09/07/2025)	1,543.27
Khối lượng	638,593,401
Chênh lệch <b>VN30F1M &amp; VN30</b>	-10.27

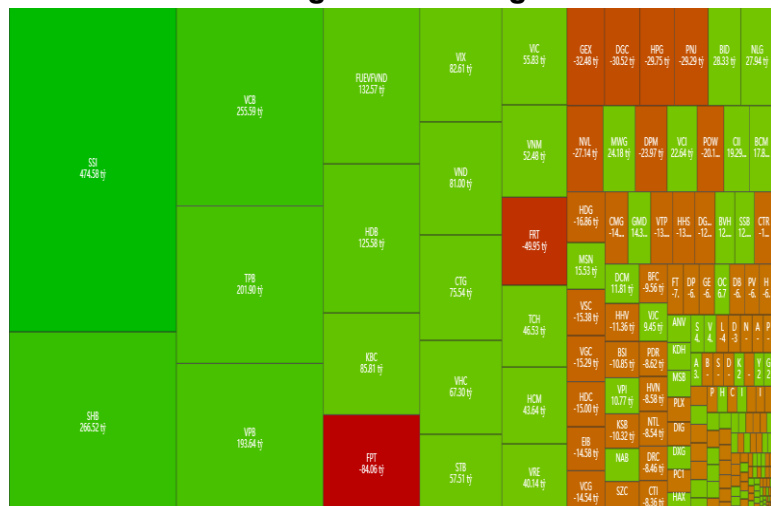
### ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- VN-Index mở gap tăng điểm vào đầu phiên sáng và giao dịch tăng trong suốt phiên sáng, sang phiên chiều phe bán xuất hiện tuy nhiên lực mua nhanh chóng kéo chỉ số hồi phục, đạt 1,431.32 điểm.
- Các hợp đồng tương lai tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 09/07/2025. VN30-Index kết phiên với khối lượng giao dịch cao hơn mức trung bình 20 phiên.

### ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

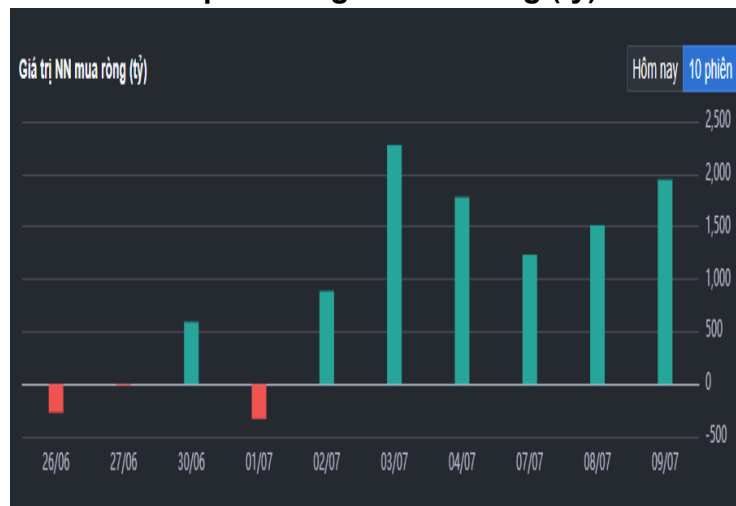
- Về mức độ ảnh hưởng, VCB và VHM ảnh hưởng nhiều nhất cho phiên hôm nay, lần lượt kéo VN30-Index tăng 2.1 và 2.44 điểm.
- VN30-Index kết phiên tăng 0.92% so với phiên giao dịch trước, đạt 1,543.27 điểm. Độ rộng nghiêng về phía mua với 23 mã tăng, 06 mã giảm điểm và 01 mã không thay đổi.
- Khối ngoại mua ròng với giá trị hơn 1,947 tỷ đồng. Tâm điểm, cổ phiếu SSI khối ngoại “gom” mạnh nhất tới hơn 474 tỷ đồng, tiếp theo sau là các mã như SHB mua ròng hơn 266 tỷ đồng; VCB hơn 255 tỷ đồng hay TPB hơn 201 tỷ đồng. Tại chiều bán, khối ngoại bán ròng nhiều nhất cổ phiếu FPT với giá trị hơn 84 tỷ đồng. Tiếp sau đó, hai mã FRT và GEX được khối ngoại bán ròng lần lượt là hơn 49 tỷ đồng và hơn 32 tỷ đồng.

**Hình 1- Phân bổ dòng tiền Nước ngoài**



Nguồn: FireAnt

**Hình 2- Giá trị Nước ngoài mua ròng (tỷ)**



Nguồn: FireAnt

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG VN30 CƠ SỞ

Trong phiên giao dịch ngày 09/07/2025, VN30-Index tăng điểm đồng thời xuất hiện mẫu hình nến Three White Candles kèm theo khối lượng giao dịch liên tục nằm trên mức trung bình trong các phiên gần đây cho thấy nhà đầu tư tiếp tục giao dịch sôi động.

Bên cạnh đó, chỉ số tiếp tục bám sát dải trên (Upper Bands) của Bollinger Bands trong bối cảnh chỉ báo MACD liên tục tạo các đỉnh và đáy cao hơn (Higher High, Higher Low). Điều này cho thấy triển vọng tích cực vẫn hiện hữu.

### Hình 3- Chỉ số VN30 cơ sở theo ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTTL NGÀY 09/07/2025

Các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 09/07/2025. Cụ thể, 4111F7000 (F7000) tăng 1.39%, đạt 1,533 điểm; 4111F8000 (F8000) tăng 1.22%, đạt 1,524.5 điểm; hợp đồng VN30F2509 (F2509) tăng 1.18%, đạt 1,519.7 điểm; hợp đồng VN30F2512 (F2512) tăng 1.42%, đạt 1,519.9 điểm. Chỉ số cơ sở VN30-Index kết phiên ở mức 1,543.27 điểm.

Trong phiên giao dịch ngày 09/07/2025, hợp đồng 4111F7000 bật tăng ngay từ đầu phiên và duy trì trạng thái giằng co với lợi thế nghiêng về phe Long đến hết phiên sáng. Bước sang phiên chiều, đà tăng có phần chững lại do áp lực bán xuất hiện, nhưng lực cầu quay trở lại mạnh vào cuối phiên đã giúp F7000 bảo toàn sắc xanh và kết phiên tại mức 1,533 điểm.

## NHẬN ĐỊNH GIAO DỊCH HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Phe LONG hoàn toàn làm chủ trong phiên giao dịch, khi tiếp tục kéo phái sinh tăng 21 điểm lên 1.533 điểm. Thanh khoản giao dịch phái sinh tiếp tục dâng cao khi biên độ dao động trong phiên đủ lớn để tìm kiếm lợi nhuận.

Khối ngoại giảm 2,181 vị thế LONG. Tự doanh tăng 1,821 vị thế SHORT

Theo thống kê, Tự doanh nắm 367 hợp đồng SHORT (giá vốn: 1,526.2); Lãi/Lỗ lũy kế: -33.8 tỷ. Khối ngoại nắm 26,946 hợp đồng LONG (giá vốn: 1,484.8); Lãi/Lỗ lũy kế: +233.3 tỷ; Giá hòa vốn: 1,446.4

- Vị thế **LONG** khuyến nghị tham gia khi test lại 1,526 – 1,524; STL khi thủng 1,524.2 ở khung m5
- Vị thế **SHORT** khuyến nghị quan sát phản ứng tại 1,498.7 ở khung h1. Trường hợp đóng nến thủng h1 chọn điểm vào retest lại ở kênh giá m3/m5. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên h1.

(Lưu ý stoploss chỉ tính thời điểm giá đóng nến và tùy vị thế để có chiến lược phù hợp).

Bảng 2: Thông tin mã Hợp đồng Tương lai ngày 09/07/2025

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	+/-	KLGD	Ngày đáo hạn	OI
4111F7000	1533.0	+21.0	245,483	17/07/2025	52,394
4111F8000	1524.5	+18.4	2,774	21/08/2025	4,833
VN30F2509	1519.7	+17.7	389	18/09/2025	1,138
VN30F2512	1519.9	+21.3	124	18/12/2025	756

Nguồn: BT Research

Bảng 5: Ngưỡng trong phiên

Kháng cự xa	1,540 – 1,544
Kháng cự gần	1,535 – 1,538
Hỗ trợ gần	1,526 – 1,524
Hỗ trợ xa	1,515 – 1,506

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

• Chiến lược giao dịch trong phiên: NĐT thận trọng tham gia với tỷ trọng vừa phải do diễn biến chỉ số thời gian gần đây tương đối biến động.

- Vị thế **Long** khuyến nghị tham gia khi test lại 1524.x; STL khi thủng 1524.2 ở khung m5.
- Vị thế **Short** khuyến nghị quan sát phản ứng tại 1,498.7 ở khung h1. Trường hợp đóng nến thủng H1 chọn điểm vào retest lại ở kênh giá m3/m5. Điều kiện kênh giá m3/m5 dưới trên H1.

• Chiến lược giao dịch qua đêm: Không khuyến nghị giữ vị thế qua đêm, quan sát chờ điểm vào phù hợp.

\* Lưu ý: Trường hợp giá mở cửa tạo gap lớn cần chú ý quan sát, tránh fomo đặt lệnh và phòng ngừa rủi ro. Kết hợp theo dõi tình hình diễn biến thị trường chứng khoán cơ sở.

Bảng 3: Chênh lệch giá HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-
VN30F1M - VN30	-10.27	-17.27	7.00
VN30F2M - VN30	-18.77	-23.17	4.40
VN30F2M - VN30F1M	-8.5	-5.9	-2.60
VN30F1Q - VN30F1M	-13.3	-10	-3.30
VN30F1Q - VN30F2M	-4.8	-4.1	-0.70
VN30F2Q - VN30F1M	-13.1	-13.4	0.30
VN30F2Q - VN30F2M	-4.6	-7.5	2.90
VN30F2Q - VN30F1Q	0.2	-3.4	3.60

Bảng 4: Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ
Long	1526 - 1524	1538 / 1544 /...	<1524.2, m5
Short	Q/S	Q/S	Q/S

Hình 4- Chỉ số VN30F1M theo khung ngày



Nguồn: Fireant, BT Research

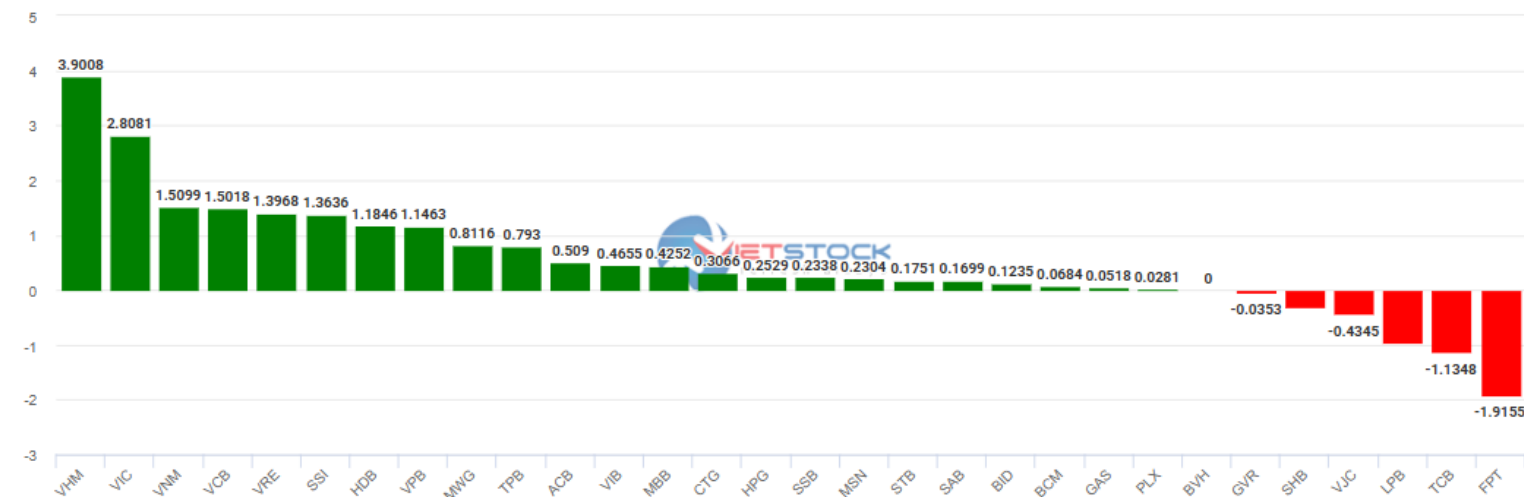
Hình 5- Chỉ số VN30F1M theo khung 30 phút



Nguồn: Fireant, BT Research

## Hình 6- Cổ phiếu ảnh hưởng trong VN30-Index

Top cổ phiếu đóng góp tăng: **19.4567** Top cổ phiếu đóng góp giảm: **-4.8023**



Nguồn: Vietstock

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 0.92% với 23 mã tăng và 06 mã giảm. Trong đó, 03 mã đóng góp tích cực nhất là VHM, VICM VNM. Ngược lại, FPT, TCB, LPB gây áp lực lên chỉ số.

## Danh sách cổ phiếu nhóm VN30

Mã CK	Phân ngành	Giá	Thay đổi	KLCPLH	Vốn hóa	Tỷ trọng (%)	Ảnh hưởng (%)	Điểm ảnh hưởng
VHM	Bất động sản	81,800	3.28%	4,107,412,004	80,468,719,311,564	7.78	0.26	3.9
VIC	Bất động sản	95,000	1.82%	3,823,661,561	104,397,431,599,983	10.09	0.18	2.81
VNM	Thực phẩm và đồ uống	60,200	2.03%	2,089,955,445	50,326,127,115,600	4.86	0.1	1.51
VCB	Ngân hàng	61,500	4.24%	8,355,691,435	23,967,131,084,497	2.32	0.1	1.5
VRE	Bất động sản	26,800	3.88%	2,272,318,410	24,359,253,355,200	2.35	0.09	1.4
SSI	Dịch vụ tài chính	28,550	5.55%	1,961,872,450	16,624,200,867,218	1.61	0.09	1.36
HDB	Ngân hàng	24,200	2.98%	3,495,060,732	26,896,589,369,179	2.60	0.08	1.18
VPB	Ngân hàng	20,050	2.30%	7,933,923,601	33,723,935,658,411	3.26	0.08	1.15
MWG	Bán lẻ	67,700	0.74%	1,461,484,209	74,206,860,711,975	7.17	0.05	0.81
TPB	Ngân hàng	14,900	6.43%	2,641,956,196	8,345,411,231,925	0.81	0.05	0.79
ACB	Ngân hàng	22,450	0.90%	4,466,657,912	38,265,500,999,471	3.70	0.03	0.51
VIB	Ngân hàng	19,150	1.86%	2,979,127,815	16,932,528,344,672	1.64	0.03	0.47
MBB	Ngân hàng	26,600	0.76%	6,102,272,659	37,853,129,576,496	3.66	0.03	0.43
CTG	Ngân hàng	45,000	1.35%	5,369,991,748	15,368,916,382,776	1.49	0.02	0.31
HPG	Tài nguyên cơ bản	24,750	0.20%	6,396,250,200	85,553,956,015,754	8.27	0.02	0.25
SSB	Ngân hàng	19,100	1.06%	2,835,000,000	14,923,326,600,000	1.44	0.02	0.23
MSN	Thực phẩm và đồ uống	75,800	0.26%	1,438,351,617	59,964,878,912,730	5.80	0.02	0.23
STB	Ngân hàng	47,800	0.31%	1,885,215,716	38,208,043,959,315	3.69	0.01	0.18
SAB	Thực phẩm và đồ uống	47,650	1.71%	1,282,562,372	6,722,550,672,838	0.65	0.01	0.17
BID	Ngân hàng	38,200	1.87%	6,897,515,268	4,468,707,011,710	0.43	0.01	0.12
BCM	Bất động sản	68,600	1.63%	1,035,000,000	2,840,040,000,000	0.27	0	0.07
GAS	Điện, nước, xăng dầu khí đốt	68,000	0.44%	2,342,672,919	7,965,087,924,600	0.77	0	0.05
PLX	Dầu khí	37,450	0.40%	1,270,592,235	4,758,367,920,075	0.46	0	0.03
BVH	Bảo hiểm	53,900	0.00%	742,322,764	1,866,122,227,129	0.18	0	0
GVR	Hóa chất	29,850	(-0.50%)	4,000,000,000	4,776,000,000,000	0.46	0	-0.04
SHB	Ngân hàng	14,000	(-1.06%)	4,065,250,816	20,511,629,517,210	1.98	-0.02	-0.32
VJC	Du lịch và Giải trí	94,000	(-1.05%)	541,611,334	28,001,305,967,800	2.71	-0.03	-0.43
LPB	Ngân hàng	33,150	(-1.63%)	2,987,282,100	39,888,640,170,522	3.85	-0.06	-0.96
TCB	Ngân hàng	34,900	(-1.13%)	7,064,851,739	67,952,852,560,467	6.57	-0.07	-1.13
FPT	Công nghệ thông tin	122,800	(-1.37%)	1,471,069,183	94,602,279,034,201	9.14	-0.13	-1.92

## CAM KẾT PHÂN TÍCH

---

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

---

Các thông tin, tuyên bố, dự báo và dự đoán trong báo cáo này, bao gồm cả các ý kiến đã thể hiện, được dựa trên các nguồn thông tin mà BT Research cho là đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo sự chính xác và đầy đủ của các thông tin này. Báo cáo không có bất kỳ thông tin nhạy cảm về giá chưa công bố nào. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này được đưa ra sau khi đã được xem xét kỹ càng và cẩn thận và dựa trên thông tin tốt nhất chúng tôi được biết, và theo ý kiến cá nhân của chúng tôi là hợp lý trong các trường hợp tại thời điểm đưa ra báo cáo. Các ý kiến thể hiện trong báo cáo này có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo.

Báo cáo này không và không nên được giải thích như một lời đề nghị hay lời kéo để đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. BT Research và/hoặc các chuyên viên, giám đốc, nhân viên có thể có vị thế hoặc có thể ảnh hưởng đến giao dịch chứng khoán của các công ty được đề cập trong báo cáo này và có thể cung cấp dịch vụ hoặc tìm kiếm để cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty đó.

Tài liệu này chỉ được lưu hành nội bộ và không được công bố công khai trên báo chí hay bất kỳ phương tiện nào khác. BT Research không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hay thiệt hại do hậu quả phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hay nội dung báo cáo này. Việc sử dụng bất kỳ thông tin, tuyên bố, dự báo, và dự đoán nào trong báo cáo này sẽ do người dùng tự quyết định và tự chịu rủi ro.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

---

### Trung tâm phân tích và đầu tư

#### Lâm Tuyết Nhi

Trưởng phòng phân tích và đầu tư  
nhi.lam@bt-group.vn

#### Phân tích viên

---

#### Nguyễn Thị Thuỳ Trang

Chuyên viên phân tích  
trang.nguyenthuy@bt-group.vn

#### Nguyễn Thị Tú

Chuyên viên phân tích  
tu.nguyen@bt-group.vn

#### Trần Thị Thoại Ngân

Chuyên viên phân tích  
ngan.tran@bt-group.vn

#### Nguyễn Viết Hoàng Chương

Chuyên viên phân tích  
chuong.nguyen@bt-group.vn